TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 558/2025/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 9 năm 2025
V/v "Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Chi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Hồng Hải

2. Ông Trần Quang Nhiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Bà Trần Thị Hồng Phương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 312/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc "Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2025/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 227/2025/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn**:** Bà Nguyễn Phạm Thị N. T, sinh năm 1988 (có mặt)
Địa chỉ: Số A1 đường T1, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.
Địa chỉ liên lạc: Số A2 đường L, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền:
Bà Lê N. Y. T, sinh năm 2002
Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn;
Luật sư Phạm Văn V, thuộc Công ty Luật TNHH MTV R, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)
Địa chỉ: Số A3 đường L1, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn*:* Ông Lâm Chấn H, sinh năm 1986 (có mặt);
Địa chỉ: Số E đường D, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại Đơn khởi kiện đề ngày 14/9/2024; các bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Phạm Thị N. T trình bày:*

Bà Nguyễn Phạm Thị N. T và ông Lâm Chấn H trước đây là vợ chồng, hai bên đã ly hôn theo Quyết định số 171/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, theo nội dung thỏa thuận trong Quyết định ly hôn thì bà

N. T được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung là trẻ Lâm X. T và trẻ Lâm X. Q, cùng sinh ngày 25/3/2016, bà N. T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Nay bà N. T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông H thực hiện các nghĩa vụ cấp dưỡng như sau:

- Hoàn trả cho bà N. T số tiền mà bà đã chăm sóc, nuôi dưỡng, chi phí học tập của hai con chung từ ngày 01/9/2018 đến 05/9/2024 là 528.000.000 đồng. Hoàn trả một lần toàn bộ số tiền nêu trên ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc ông Lâm Chấn H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con từ ngày 05/9/2024 đến khi hai con đủ 18 tuổi theo quy định pháp luật là 10.000.000 đồng/tháng/2 con chung.

** Tại bản tự khai đề ngày 20/3/2025 và trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Lâm Chấn H trình bày:*

Ông H không đồng ý hoàn trả cho bà N. T số tiền 528.000.000 đồng vì khi hai con được sinh ra, bà N. T và hai con ở chung với ông H và mẹ ruột của ông nên mọi chi phí gia đình ông đã lo hết. Tháng 9 năm 2018 bà N. T đã tự ý dẫn hai con bỏ nhà đi, đến năm 2024 thì hai bên ly hôn, tại Quyết định ly hôn số 171/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2024 bà N. T không có yêu cầu cấp dưỡng, trước thời gian ly hôn bà N. T cũng không hề nhắc tới việc cấp dưỡng nuôi con và cũng không cho ông gặp mặt thăm con.

- Đối với yêu cầu buộc ông Lâm Chấn H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con từ ngày 06/9/2024 đến khi hai con đủ 18 tuổi là 10.000.000 đồng/tháng/2 con, ông H không đồng ý vì trong Quyết định ly hôn bà N. T không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên ông H đề nghị thi hành theo Quyết định trên.

Hiện tại ông H chạy xe công nghệ cho Công ty cổ phần Be Group thu nhập sau khi trừ hết chi phí còn 5.000.000 đồng/tháng nên không thể cấp dưỡng cho hai con mỗi tháng 10.000.000 đồng và ông cũng không đồng ý cấp dưỡng cho hai con. Nếu bà N. T không còn khả năng nuôi dưỡng thì ông H xin được trực tiếp nuôi dưỡng hai con và không yêu cầu bà N. T cấp dưỡng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Phạm Thị N. T sửa đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện như sau:

+ Đối với yêu cầu hoàn trả số tiền mà bà đã chăm sóc, nuôi dưỡng và chi phí học tập của hai con từ ngày 01/9/2018 đến 05/9/2024, nay bà chỉ yêu cầu hoàn trả lại 420.000.000 đồng.

+ Đối với yêu cầu buộc ông H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con từ ngày 05/9/2024 đến khi hai con đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa, bà N. T và ông H đồng ý thỏa thuận mức cấp dưỡng nuôi con là 3.500.000 đồng/1trẻ/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi.

- Ông Lâm Chấn H không đồng ý hoàn trả số tiền 420.000.000 đồng. Đồng ý cấp dưỡng nuôi con là 3.500.000 đồng/1trẻ/tháng, phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án: Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải hoàn trả số tiền 420.000.000 đồng chi phí chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập của hai con chung trong giai đoạn từ ngày 01/9/2018 đến ngày 05/9/2024. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa. Ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi trẻ là 3.500.000 đồng/tháng, bắt đầu thực hiện từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và nội dung tranh chấp cần giải quyết, đây là vụ án hôn nhân gia đình "*Tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn*" được quy định tại khoản 5 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Lâm Chấn H có địa chỉ thường trú tại số E đường D, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung :

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn phải hoàn trả số tiền 420.000.000 đồng là chi phí chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập của hai con chung trong giai đoạn từ ngày 01/9/2018 đến ngày 05/9/2024, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: Nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: "*cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con"*. Theo khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định: "*Nghĩa vụ cấp dưỡng của cha, mẹ đối với con chưa thành niên, con đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình phát sinh kể từ thời điểm cha mẹ không sống chung với con hoặc sống chung với con nhưng vi phạm nghĩa vụ nuôi dưỡng con, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác"*. Căn cứ theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 171/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh bà N. T và ông H thỏa thuận giao cho bà N. T trực tiếp nuôi hai con chung; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tại thời điểm giải quyết ly hôn bà N. T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa sơ thẩm bà N. T xác nhận, từ khi tự ý dẫn hai con đi khỏi nhà ông H (năm 2018) đến năm 2024 hai bên thuận tình ly hôn, giữa bà N. T và ông H cũng không có bất kỳ thỏa thuận nào về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Như vậy, Hội đồng xét xử xác định nghĩa vụ cấp dưỡng của ông H chỉ phát sinh kể từ thời điểm Tòa án thụ lý đơn yêu cầu cấp dưỡng của bà N. T và được thực hiện kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi

các con đủ 18 tuổi hoặc đã thành niên nhưng vẫn thuộc trường hợp phải cấp dưỡng theo quy định. Do đó, không có căn cứ pháp lý để chấp nhận yêu cầu của bà N. T buộc ông H hoàn trả số tiền 420.000.000 đồng chi phí nuôi dưỡng, chăm sóc, học tập của con trong giai đoạn từ ngày 01/9/2018 đến ngày 05/9/2024.

[2.2] Đối với yêu cầu buộc ông H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con từ thời điểm 05/9/2024 đến khi hai con đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa, bà N. T và ông H đã tự thỏa thuận được với nhau về mức cấp dưỡng nuôi con là 3.500.000 đồng/1trẻ/tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con đủ 18 tuổi; phương thức cấp dưỡng hàng tháng. Xét thấy sự thỏa thuận giữa các đương sự là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2.3] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội thì bà Nguyễn Phạm Thị N. T thuộc trường hợp người yêu cầu cấp dưỡng là mẹ cho con chưa thành niên nên được miễn giảm tiền tạm ứng án phí, án phí tòa án. Ông Lâm Chấn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 203, Điều 220, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 71, 82, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 18/01/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 và khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Phạm Thị N. T về việc buộc ông Lâm Chấn H hoàn trả số tiền 420.000.000 đồng (bốn trăm hai mươi triệu đồng) là chi phí nuôi dưỡng, chăm sóc, học tập của hai trẻ Lâm X. T và trẻ Lâm X. Q trong giai đoạn từ ngày 01/9/2018 đến ngày 05/9/2024.

2. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bà Nguyễn Phạm Thị N. T và ông Lâm Chấn H.

Ông Lâm Chấn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai người con chung là trẻ Lâm X. T, sinh ngày 25/3/2016 và trẻ Lâm X. Q, sinh ngày 25/3/2016 mỗi trẻ là 3.500.000 đồng/tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng liền kề sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Nguyễn Phạm Thị N. T, nếu ông Lâm Chấn H không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông Lâm Chấn H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Phạm Thị N. T được miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu cấp dưỡng cho con chưa thành niên. Ông Lâm Chấn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI THẨM NHÂN DÂN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Chi

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDKV3, Tp.HCM;
- Cơ quan THADS,Tp.HCM.
- Lưu: VP, hồ sơ.

Nguyễn Thị Thanh Chi

Nguyễn Thị Thanh Chi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI THẨM NHÂN DÂN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**